

LỄ THẬT VỀ SỰ TIN ĐẾN DANH CHÚA JÊSUS CHRIST

Bài 10 - Trình tự các bước của sự cứu chuộc trong quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Phần 3 (tiếp theo 1): Ý nghĩa mẫu nhiệm chi tiết của Lễ Vượt qua của Đức Giê-hô-Va.

Sự mẫu nhiệm về thịt và huyết của chiên con được dùng cho Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-Va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-20: Tại xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Tháng này định làm tháng đầu cho các người, tức là tháng giêng trong quanh năm. Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình phải bắt một con chiên con. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vít chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Đêm ấy họ sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau đắng. Chớ ăn thịt nửa chín nửa sống hay là luộc trong nước, nhưng phải quay trên lửa cả và đầu, giò, với bộ lòng. Các người chớ để chi còn lại đến sáng mai; nếu còn lại, hãy thiêu đi. Vậy, ăn thịt đó, phải như vậy: Dây lưng cột, chân mang giày, tay cầm gậy, ăn hổi hủ; ấy là lễ Vượt-qua của Đức Giê-hô-va. Đêm đó Ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người ta cho đến súc vật; Ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; Ta là Đức Giê-hô-va. Huyết bôi trên nhà các người ở, sẽ dùng làm dấu hiệu; khi Ta hành hại xứ Ê-díp-tô, thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai nạn hủy diệt các người. Các người hãy ghi ngày đó làm kỷ niệm; trải các đời hãy giữ làm một lễ cho Đức Giê-hô-va, tức là một lễ lập ra đời đời. Trong bảy ngày phải ăn bánh không men: vừa đến ngày thứ nhất, hãy dẹp men khỏi nhà đi; vì hễ ai ăn bánh có men từ ngày thứ nhất cho đến ngày thứ bảy, thì sẽ bị truất ra khỏi Y-sơ-ra-ên. Ngày thứ nhất, sẽ có một sự nhóm hiệp thánh; qua ngày thứ bảy các người cũng sẽ có một sự nhóm hiệp thánh nữa. Trong mấy ngày đó chẳng nên làm công việc chi, chỉ lo sắm đồ ăn cho mỗi người cần ăn mà thôi. Vậy, các người hãy giữ lễ bánh không men, vì chính ngày đó Ta rút quân đội các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô; nên chi, trải các đời phải giữ ngày đó như một lễ lập ra đời đời. Ngày mười bốn tháng giêng, chiều lại, các người sẽ ăn bánh không men cho đến chiều ngày hai mươi mốt tháng đó. Trong bảy ngày không nên còn thấy men tại nhà các người; vì bất luận người ngoại bang hay là người bản xứ, hễ ai ăn bánh có men sẽ bị truất khỏi hội chúng Y-sơ-ra-ên. Chớ nên ăn bánh có men; khắp nơi các người ở đều phải ăn bánh không men.

Trong bài trước (Bài 9), chúng ta đã học về *Ý nghĩa về thời gian và việc dân Y-sơ-ra-ên phải bắt chiên con để dùng cho Lễ Vượt Qua*. Hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau suy gẫm về *ý nghĩa mẫu nhiệm của thịt và huyết của chiên con được dùng cho Lễ Vượt Qua của Đức Giê-hô-Va*, được chép từ câu 5 đến câu 7: “Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vít chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó.”

Có một điều lạ lùng mà chúng ta cần phải hiểu biết ý nghĩa của Lời Chúa theo Lễ thật, vì mọi người tin Chúa đều biết ý nghĩa của chữ **chiên con** được chép trong Kinh-Thánh mang ý nghĩa bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa trong Kinh-Thánh đã chép về chữ **chiên con (the lamb)**, bắt đầu từ sách Sáng thế ký 22:7, đến sách Khải huyền 22:3, cả thảy là 181 lần.

Sáng thế ký 22:6-14: Áp-ra-ham lấy củi về của lễ thiêu, chất trên Y-sác, con mình; rồi người cầm lửa và dao trong tay, và cả hai cha con đồng đi. Y-sác bèn nói cùng Áp-ra-ham, cha mình rằng: Hỡi Cha! Người đáp: Con ơi! cha đây. Y-sác nói: Củi đây, lửa đây, nhưng chiên con đâu có đặt làm của lễ thiêu? Áp-ra-ham rằng: Con ơi! chính Đức Chúa Trời sẽ sắm sẵn lấy chiên con đặt dùng làm của lễ thiêu; rồi cả hai cha con cứ đồng đi. Họ đến chốn Đức Chúa Trời đã phán dạy; tại đó, Áp-ra-ham lập bàn thờ, chất củi lên, trói Y-sác con mình lại, để lên đống củi trên bàn thờ. Áp-ra-ham bèn giơ tay ra cầm lấy dao đặt giết con mình. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va từ trên trời kêu xuống mà rằng: Hỡi Áp-ra-ham, Áp-ra-ham! Người thưa rằng: Có tôi đây. Thiên sứ phán rằng: Đừng tra tay vào mình con trẻ và chớ làm chi hại đến nó; vì bây giờ Ta biết rằng người thật kính sợ Đức Chúa Trời, bởi cố không tiếc với Ta con người, tức con một người. Áp-ra-ham nhướng mắt lên, xem thấy sau lưng một con chiên đực, sừng

mắc trong bụi cây, bèn bắt con chiên đực đó dâng làm của lễ thiêu thay cho con mình. Áp-ra-ham gọi chỗ đó là Giê-hô-va Di-rê. Bởi cố ấy, ngày nay có tục ngữ rằng: Trên núi của Đức Giê-hô-va sẽ có sấm sấn.

Chữ **chiên con - the lamb**^{H7716} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **לֶמֶד** - seh, số 7716 ra từ chữ **לֶשֶׁת** - sha'ah, số 7582 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một con vật trong bầy hoặc chiên đực hoặc dê đực; để bị ruồng bỏ, bị bỏ rơi, bị trở nên cô độc, bị quăng vào nơi đổ nát, bị huỷ hoại;*

Chữ **con chiên đực - a ram**^{H352} chép trong câu 13 trên, đó là chữ **אֵייל** - 'ayil, số 352 ra từ chữ **אֵויל** - 'uwl, số 193 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con chiên (cừ) đực chưa thiến; cột trụ, trụ cửa, thanh dọc của khung cửa, rầm cửa, trụ bổ tường, sự hoán đổi, sức mạnh, sự xuất chúng, người mạnh sức, người lãnh đạo;*

Trong cuộc sống, để có được một cánh đồng đầy lúa mì, thì nhà nông phải có hạt giống để gieo xuống đồng ruộng mình và cánh đồng đó phải khởi đầu từ một hạt giống tốt và từ hạt giống tốt được gieo xuống ruộng đó và được chăm sóc mà người ấy có được một trăm hạt, hoặc sáu chục, hoặc ba chục hạt, như Lời Chúa có chép:

Ma-thi-ơ 13:3-9: Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vậy: Có người gieo giống đi ra dặng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hột ra được một trăm, hoặc một hột sáu chục, hoặc một hột ba chục. Ai có tai, hãy nghe!

Từ một hạt giống đầu tiên được chọn và gieo xuống, mà người chủ của hạt giống đó sẽ có được những hạt giống được sanh ra từ hạt giống đầu tiên đã được gieo và từ số hạt giống mới được thu hoạch, được tiếp tục gieo xuống trong đồng ruộng, mà người nhà nông có thêm nhiều hạt giống nữa, và cánh đồng đó sẽ được mở rộng ra bởi các hạt giống tiếp tục được gieo xuống, theo thời gian mà được trải rộng ra khắp đất vậy.

Đức Giê-hô-va đã thiết lập giao ước với Áp-ra-ham, mà giao ước đó là nền tảng cho dòng dõi của Áp-ra-ham, sẽ được hưởng cơ nghiệp đời đời, đó là xứ Ca-na-an, được gọi là xứ đơm sữa và mật.

Sáng thế ký 15:8-21: **Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi cố chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp? Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho Ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bò cái con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi. Và, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; này một cơn kinh hãi, tối tăm nhập vào mình người. Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi người sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. Còn người sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy đầy. Khi mặt trời đã lặn, thành linh sự tối mịt giáng xuống; kia có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lờn ngang qua các xác thịt đã mổ, Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ó-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.**

Trong các con vật được dùng làm của lễ thiêu đó, có **một con chiên đực**, mà chữ **con chiên đực - a ram**^{H352} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **אֵייל** - 'ayil, số 352 ra từ chữ **אֵויל** - 'uwl, số 193 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con chiên (cừ) đực chưa thiến; cột trụ, trụ cửa, thanh dọc của khung cửa, rầm cửa, trụ bổ tường, sự hoán đổi, sức mạnh, sự xuất chúng, người mạnh sức, người lãnh đạo;*

Đặc biệt là ba con sinh vật phải bị mổ ra làm của lễ thiêu đó là **một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi**, chứ không phải là **một tuổi (giáp niên)**, như con chiên đực được dùng trong Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va, mà sự mâu nhiệm đó là, chữ **ba tuổi - three years old**^{H8027} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **שָׁלֹשׁ** - shalash, số 8027 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm lần thứ ba, làm ba lần, được chia thành ba phần, được ba tuổi;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình, Ngài đã chọn Áp-ra-ham đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng.

Sáng thế ký 18:17-19: Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều chi Ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo (the way of) của Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm Lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.

Y-sác là con một của Áp-ra-ham (vào lúc đó) là đời thứ nhất của Áp-ra-ham, đã biết việc dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-Hô-Va là phải có con sinh tể, đó là phải có một con **chiên con - the lamb**^{H7716} đã chép trong câu 7 trên, đó là chữ **לֶמֶן** - seh, số 7716 ra từ chữ **לֶמֶן** - sha'ah, số 7582 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **một con vật trong bầy hoặc chiên đực hoặc dê đực; để bị ruồng bỏ, bị bỏ rơi, bị trở nên cô độc, bị quăng vào nơi đổ nát, bị huỷ hoại;** Mà **chiên con** phải chịu giết đó là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, Đấng đã đến thế gian này để cất tội lỗi đi, mà Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, khi Áp-ra-ham giơ tay tay mình lên để giết Y-sác, con một mình, làm của tế lễ dâng lên cho Đức Giê-Hô-Va, đó là bóng về sự vâng phục mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va mà tôn cao Danh Đức Giê-Hô-Va bằng hành động vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va, thì ngay lúc đó, Đức Giê-Hô-Va đã chấp nhận sự vâng lời của Áp-ra-ham dành cho Ngài, đó là có một sự hoán đổi, thay vì **chiên con - the lamb**^{H7716} mà Y-sác có cần để làm của lễ thiêu cho Đức Giê-Hô-Va, như đã chép trong câu 7 trên, đó là chữ **לֶמֶן** - seh, số 7716 ra từ chữ **לֶמֶן** - sha'ah, số 7582 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **một con vật trong bầy hoặc chiên đực hoặc dê đực; để bị ruồng bỏ, bị bỏ rơi, bị trở nên cô độc, bị quăng vào nơi đổ nát, bị huỷ hoại;** mà Đức Giê-Hô-Va hoán đổi nó thành **con chiên đực - a ram**^{H352} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **אֵילִם** - 'ayil, số 352 ra từ chữ **אֵילִם** - 'uwl, số 193 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con chiên (cừu) đực chưa thiến, cột trụ, trụ cửa, thanh dọc của khung cửa, râm cửa, trụ bổ tường, sự hoán đổi, sức mạnh, sự xuất chúng, người mạnh sức, người lãnh đạo;**

Khi người tin Chúa sử dụng Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh mà công bố trên môi miệng của mình trong sự vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va (*chứ không phải là sự nói theo thủ tục, mà người ấy lại không tuân theo tiếng phán của Đức Chúa Jêsus Christ*), thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được hoán đổi từ ý nghĩa của văn tự, thành quyền năng của Lời Đức Chúa Trời, như là từ gạo sống, sau khi đã được người ta quyết định bỏ vào nồi và đặt lên bếp lửa để nấu, mà gạo đó được chuyển hoá thành cơm vậy.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với Áp-ra-ham, Ngài đã ấn định thời gian mà Áp-ra-ham phải làm theo và Áp-ra-ham đã vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va. Đó là Áp-ra-ham phải **bắt đem cho Đức Giê-Hô-Va một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi**, đó là bóng về việc Áp-ra-ham phải **dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo (the way of) của Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm Lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.** Nghĩa là từ Áp-ra-ham tới Y-sác, rồi từ Y-sác tới Gia-cốp và từ Gia-cốp mà các con trai của Gia-cốp, tức là dân Y-sơ-ra-ên, phải biết vâng giữ (**bắt**) các mạng lệnh cùng các điều răn, được gọi là đường lối (**đạo - the way**) của Đức Giê-Hô-Va, mà bài chúng ta học hôm nay đó là kết quả của việc Áp-ra-ham đã **dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo (the way of) của Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng**, mà Đức Giê-Hô-Va làm thành Giao-ước của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về hết thảy những người được gọi là dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va.

Bây giờ chúng ta sẽ suy gẫm ý nghĩa mẫu nhiệm về thời gian của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:5-6: Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối.

Theo lịch mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho dân Y-sơ-ra-ên, thì Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va bắt đầu vào lúc chiều tối, tức là từ giờ thứ chín của ngày mười bốn tháng Giêng, (tức là vào khoảng sáu giờ chiều tối), nhưng vì sự khởi đầu của lúc chiều tối của ngày mười bốn được coi là bắt đầu chuyển sang ngày mười lăm của tháng và đêm đó được gọi là **trăng đầy, tròn trăng (full moon)**, mà người Việt Nam gọi là rằm,

nghĩa là đêm đó ánh sáng của mặt trăng sẽ tỏ ra sáng hơn các đêm trước đó và các đêm sau đó.

Theo Lời Chúa đã chép, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên các vì sáng trong khoảng không, mà mặt trời là vì sáng lớn nhất trong khoảng không trên trời, để cai trị ban ngày, còn mặt trăng là vì sáng nhỏ hơn mặt trời, được Đức Giê-hô-va đặt trong khoảng không trên trời để cai trị ban đêm (Sáng thế ký 1:16).

Theo Lẽ thật thì Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, là sự sáng, mà mặt trời là bóng về Lời của Đức Chúa Trời cai trị ban ngày. Còn quỷ Sa-tan là kẻ cai trị sự tối tăm, mà mặt trăng là bóng về quyền lực của sự tối tăm, dù người ta có thể tận dụng ánh sáng của trăng để làm công việc, nhưng tia sáng ra từ trăng có thể gây hại cho sức khoẻ của loài người, vì ánh sáng của nó là ánh sáng lạnh.

Từ giờ thứ sáu cho đến giờ thứ chín của ngày mười bốn tháng Giêng (tức là ngày 2 tháng Tư) năm A.D.32, toàn không gian bao phủ xứ Giê-ru-sa-lem đều trở nên tối tăm, là bóng về giờ của sự tối tăm đã tràn ngập khu vực đó, cho đến giờ thứ chín (tức là khoảng sáu giờ chiều của ngày mười bốn tháng Giêng (ngày 2 tháng Tư) A.D.32, Đức Chúa Jê-sus Christ trút linh hồn trên thập tự giá, đó là giờ Chiên con của Đức Chúa Trời bị giết.

Ma-thi-ơ 27:45-50: Từ giờ thứ sáu đến giờ thứ chín, khắp cả xứ đều tối tăm mù mịt. Ước chừng giờ thứ chín, Đức Chúa Jê-sus kêu tiếng lớn lên rằng: Ê-li, Ê-li, lam-ma sa-bách-ta-ni? nghĩa là: Đức Chúa Trời tôi ơi! Đức Chúa Trời tôi ơi! sao Ngài lia bỏ tôi? Có mấy người đứng đó, nghe kêu, thì nói rằng: Nó kêu Ê-li. Liền có một người trong bọn họ chạy lấy một miếng bông đá, và thấm đầy dấm, để trên đầu cây sậy mà đưa cho Ngài uống. Nhưng kẻ khác thì lại nói rằng: Hãy để vậy, coi thử có Ê-li đến giải cứu nó chăng. Đức Chúa Jê-sus lại kêu lên một tiếng lớn nữa, rồi trút linh hồn.

Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se và A-rôn phải truyền cho toàn bộ dân Y-sơ-ra-ên chuẩn bị lương thực cho Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va, vì trong toàn bộ thời gian của Lễ Vượt Qua này, tuyển dân của Đức Chúa Trời sẽ được rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô và Lễ này được gọi là Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va. Theo Lẽ thật, thì bất kỳ một người nào đã tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì linh hồn người đó phải được biết trách nhiệm của mình thông qua chức vụ của những người chăn dắt mình, mà A-rôn là bóng, còn Môi-se là bóng về Luật pháp văn tự đã chép trong Kinh-Thánh. Trách nhiệm của người tin Chúa là phải tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời cho linh hồn mình, vì Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và Ngài là Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao, mà sự tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của sự sống mình không phải là việc người ta cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ theo thủ tục của sự tuyên xưng đức tin, mà là sự tiếp nhận, sự chấp nhận Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh làm Chúa của cuộc đời mình. Chúng ta hãy xem sự tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời được Lời Chúa chép như thế nào.

Giăng 1:11-13: Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hề ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Chữ **đã nhận** - **received**^{G2983} chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - **lambano**, số 2983 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *túm chặt lấy, nắm chặt lấy, chiếm lấy cho mình, giành lấy cho mình, sở hữu lấy;*

Chữ **quyền phép** - **power**^{G1849} chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἐξουσία - **exousia**, số 1849 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *uy quyền, đặc quyền, quyền hợp pháp, quyền cai trị, có khả năng, có sức lực;*

Chữ **quyền phép** mà Đức Chúa Jê-sus Christ, Ngài là Lời Đức Chúa Trời sẽ ban cho những người nào tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời để sống theo Lời Ngài, theo ý nghĩa của chữ **nhà** - **the house**^{H1004} được chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 3, đó là chữ בַּיִת - **bayith**, số 1004, ra từ chữ בָּנָה - **banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhà, ngôi nhà, đền thờ, nơi cư ngụ, nơi ẩn náu, nơi trú ẩn, thân thể xác thịt của loài người; để xây dựng lại, để sửa chữa lại, để làm cho bền vững, khiến cho được duy trì;*

Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng thật, được Đức Thánh-Linh dùng để thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn người tin Chúa. Xứ Ê-díp-tô là bóng về thế gian mờ tối này, cùng là bóng về thân thể xác thịt hay chết loài người, mà quyền lực của sự tối tăm cai trị thế gian này theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác hành động trong thân thể xác thịt của người ta, là thân thể xác thịt đã vì tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn sống trong lòng mẹ, nghĩa là người ta sống theo tư dục của xác thịt mình, nghịch lại bổn tánh thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Mọi người tin Chúa phải chuẩn bị cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình qua việc tiếp nhận,

vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, là toàn bộ Lời Chúa được chép trong Kinh-Thánh, chứ không phải là người ta tự chọn những sách theo ý mình muốn, vì cả Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về Chiên con của Đức Chúa Trời, Đấng đã đến thế gian này để cất tội lỗi của thế gian đi.

Sự tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời được chép là: **Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vít chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 12:5-6)

Chữ **bắt** - take^{H3947} chép trong câu 5 trên, đó là chữ קָח - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cầm lấy, sự nắm giữ lấy, sự nắm chặt lấy, sự chiếm hữu lấy, sự tiếp nhận lấy, sự giành lấy cho mình, sự mang theo mình, sự cưới lấy cho mình;*

Chữ **bắt** - take^{H3947} được chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 5 là ứng với chữ **đã nhận** - received^{G2983} được chép trong sách Giăng 1:12, đó là chữ λαμβάνω - lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *túm chặt lấy, nắm chặt lấy, chiếm lấy cho mình, giành lấy cho mình, sở hữu lấy;*

Chữ **chiên con** - lamb^{H7716} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 5 trên, đó là chữ שֶׁה - seh, số 7716 ra từ chữ שֶׁה - sha'ah, số 7582 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một con vật trong bầy hoặc chiên đực hoặc dê đực; để bị ruồng bỏ, bị bỏ rơi, bị trở nên cô độc, bị quăng vào nơi đổ nát, bị huỷ hoại;*

Chữ **chiên con** - lamb^{H7716} đã chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 5 là ứng với Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, được ví như **chiên con bị dắt đến hàng làm thịt**, được chép trong sách tiên tri Ê-sai 53 và Đức Chúa Jêsus được ví là **đá đầu góc nhà**, được chép trong sách Ma-thi-ơ 21.

Ê-sai 53:6-8: Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thấy chúng ta đều chất trên Người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên câm ở trước mặt kẻ hốt lông, Người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên Người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với Người có ai suy xét rằng Người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt?

Ma-thi-ơ 21:33-44: Hãy nghe lời ví dụ khác. Có người chủ nhà kia, trồng một vườn nho, rào chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép rượu, và cất một cái tháp; rồi cho những kẻ trồng nho mướn, và đi qua xứ khác. Đến mùa hái trái, người chủ sai đầy tớ đến cùng bọn trồng nho,ặng thu hoa lợi. Bọn trồng nho bắt các đầy tớ, đánh người này, giết người kia, và ném đá người nọ. Người chủ lại sai đầy tớ khác đông hơn khi trước; thì họ cũng đối đãi một cách. Sau hết, người chủ sai chính con trai mình đến cùng họ, vì nói rằng: Chúng nó sẽ kính trọng con ta. Nhưng khi bọn trồng nho thấy con đó, thì nói với nhau rằng: Người này là kẻ kế tự đây; hê! hãy giết nó đi, và chiếm lấy phần gia tài nó. Họ bèn bắt con ấy, quăng ra ngoài vườn nho, và giết đi. Vậy, khi người chủ vườn nho đến, thì sẽ xử với bọn làm vườn ấy thế nào? Chúng trả lời rằng: Người chủ sẽ diệt đồ hung ác ấy cách khổ sở, và cho bọn trồng nho khác mướn vườn ấy, là kẻ sẽ nộp hoa lợi lúc đến mùa. Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Các người há chưa hề đọc Lời trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra, trở nên đá đầu góc nhà; Ấy là việc Chúa làm, và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Bởi vậy, Ta phán cùng các người, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các người, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó. Kẻ nào rơi trên hòn đá ấy sẽ bị giập nát, còn kẻ nào bị đá ấy rớt nhằm thì sẽ tan thành như bụi.

Tại sao dân Y-sơ-ra-ên phải bắt chiên con đực tuổi giáp niên, chẳng tì vít chi, mà không phải là bất kỳ con chiên nào, kể cả chiên cái, để giết nó vào lối chiều tối của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va?

Trước hết, chúng ta cần phải nhớ rằng, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và cai trị muôn vật. Vì Lời Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, chẳng vật chi, hoặc thấy được hoặc không thấy được, được dựng nên mà không bởi Lời của Đức Chúa Trời.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng hơi thở của Ngài được phát thành tiếng qua môi miệng Ngài mà tạo nên muôn vật và trong muôn vật đó có loài người chúng ta, được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời.

Gióp 33:4: Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.

Thi Thiên 33:6: Các tầng trời được làm nên bởi Lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.

Toàn bộ cấu trúc của linh hồn loài người, cũng như của các cơ binh trên trời, đều được tạo nên bởi hơi thở

của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, khi Ngài phát ra khỏi miệng Ngài, được gọi là tiếng của Đức Giê-Hô-Va, khi được chép xuống thành văn tự thì được gọi là Lời của Đức Chúa Trời.

Vì A-đam đã bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà nghe theo lời của vợ mình, là Ê-va, là được người được tạo nên bởi thịt và xương của A-đam, tức là thân thể xác thịt bằng bụi đất của A-đam, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nên A-đam phải chết. Bởi tội lỗi của A-đam mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy và cũng bởi tội lỗi đó mà loài người bị thiếu mất sự vinh hiển, tức là sự sáng thật của Đức Chúa Trời.

Để cứu chuộc sự sống cho loài người, tức là cho linh hồn (loài người), khi được sanh trong thân thể xác thịt bằng bụi đất của mình, đã phải ngồi trong bóng của sự chết, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người Luật pháp của Ngài, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va ban cho loài người con đường, là đường lối của Đức Giê-Hô-Va, để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo mọi điều đã chép ở trong Luật pháp của Ngài, mà loài người nhận biết con đường mình phải đi theo, phải làm theo, phải nói theo, mà được sự sáng thật có ở trong Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chiếu vào ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn đó, và nếu như linh hồn chịu vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà sự vâng phục đó được chứng minh qua việc linh hồn đó trở dậy bắt thân thể xác thịt mình phải vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu linh hồn đó tiếp tục noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, để nhận biết Đức Giê-Hô-Va (Ô-sê 6:3).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Mưu Luận, Sự Khôn Ngoan của Ngài là không thể dò và chính Ngài đã ban cho loài người ngôn ngữ của thiên đàng, đó là ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, chứ không phải do loài người tự sáng tạo ra thứ ngôn ngữ này. Nhưng vì sau cơn nước lụt, loài người xác thịt đã hòa nhau để xây một cái tháp cho được rạng danh, thay vì biết trông cậy và tôn vinh Danh Đức Giê-Hô-Va, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ngự xuống và làm cho lộn xộn tiếng nói của loài người, khiến người ta không thể hiệp nhau để hoàn thành cái tháp đó và bởi cố đó người ta gọi tháp đó là Ba-bê-lôn, tức là **lộn xộn**, là tiền thân của xứ mà người ta gọi là Ba-by-lôn, tức là **sự lộn xộn, sự hỗn độn, sự rối loạn**.

Vào ngày thứ bảy của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hoàn thành kế hoạch cứu chuộc loài người và kế hoạch đó được thi hành qua Lời được phán ra khỏi môi miệng của Đức Giê-Hô-Va và được chép thành văn tự trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là thứ ngôn ngữ Đức Giê-Hô-Va đã ban cho loài người từ lúc ban đầu và cũng là ngôn ngữ mà **khí Đức Giê-Hô-Va đã phán xong cùng Môi-se tại núi Si-na-i, bèn cho người hai bảng chứng bằng đá, bởi ngón tay Đức Chúa Trời viết ra**. Đức Giê-Hô-Va đã giấu những sự mầu nhiệm trong cấu trúc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ mà Ngài đã ban cho loài người.

Nếu loài người xác thịt còn phải học cho biết cách đọc các bản vẽ thiết kế công trình xây dựng, để làm theo đúng bản vẽ thiết kế của kiến trúc sư, hầu cho công trình đó được xây dựng nên chính xác và an toàn, thì đối với Lời của Đức Chúa Trời cũng vậy, nếu người nào không được Đức Thánh-Linh tỏ cho biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, thì người đó không thể hiểu được ý nghĩa mầu nhiệm được giấu trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đồng nghĩa với việc người ta không thể nhận được bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời và nếu linh hồn của người tin Chúa mà không nhận được bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời, linh hồn đó không được tái sanh, vì Lời Chúa có chép rằng: **“Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đừng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.”** (1 Phi-e-rơ 1:22-23)

Các bản dịch Kinh-Thánh sang các thứ ngôn ngữ trong thế gian này đã trở thành một sự thử thách lớn đối với đức tin của mỗi người tin Chúa, vì khi Đức Chúa Jê-sus Christ đến thế gian này, Ngài đã tỏ ra rằng:

Ma-thi-ơ 13:44: Nước thiên đàng giống như của báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó.

Người tin Chúa chớ nhầm lẫn mà cho rằng, khi người ta có bằng **cử nhân cổ ngữ**, thì sẽ biết được ý nghĩa mầu nhiệm này! vì chính sứ đồ Phao-lô, là người Bên-gia-min, được ngồi dưới chân Ga-ma-li-ên, là giáo sư có danh tiếng trong dân Y-sơ-ra-ên, mà còn không biết được những sự mầu nhiệm giấu trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ. Nhưng kể từ khi ông được Đức Thánh-Linh mở mắt cho linh hồn mình, bấy giờ ông mới được biết Đức Chúa Jê-sus Christ và được Ngài tỏ cho biết một số điều thuộc về sự mầu nhiệm, chứ không phải ai cũng có thể biết được hết cả những sự mầu nhiệm của Kinh-Thánh.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết điều kiện sẽ khiến người tin Chúa có thể biết

được những sự sâu nhiệm ở bên trong Lời Đức Chúa Trời, đó là: **“Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.”**(Giăng 14:21).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định rõ ý nghĩa các của tế lễ, cùng những sự liên quan đến sức mạnh, đến quyền phép, cùng mọi sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời, đã cất chứa trong ngôn ngữ mà Ngài đã ban cho loài người, vì thế cho nên khi Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên một vật gì, thì tên của vật đó, hoặc cây cối, hoặc các thú đồng, hay ngọn núi, hoặc con sông... sẽ mang uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng cho chính vật đó.

Chúng ta hãy xem sự khác biệt ý nghĩa của **chiên cái** và **chiên đực** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.

Sáng thế ký 32:13-15: Người ở ban đêm tại đó, lấy các vật có hiện trong tay để làm một của lễ dâng cho Ê-sau, anh mình, là hai trăm dê cái và hai chục dê đực; hai trăm chiên cái và hai chục chiên đực; ba chục lạc đà cái có con đang bú, bốn chục bò cái và mười bò đực; hai chục con lừa cái và mười lừa con.

Chữ **chiên cái** - ewe^{H7353} chép trong câu 14 trên, đó là chữ **לְרַחֵל** - rachel, số 7353 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con chiên cái (con cừu cái), cuộc hành trình;**

Chữ **chiên đực** - ram^{H352} chép trong câu 14 trên, đó là chữ **רַמִּים** - ‘ayil, số 352 ra từ chữ **רַמִּי** - ‘uwil, số 193 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con chiên (cừu) đực chưa thiến, cột trụ, trụ cửa, thanh dọc của khung cửa, rầm cửa, trụ bổ tường, sự hoán đổi, sức mạnh, sự xuất chúng, người mạnh sức, người lãnh đạo;**

Ngay cả khi Đức Giê-Hô-Va phán về **con chiên đực**, thì dường như đồng âm (theo cách người Việt nghe và viết xuống theo chữ quốc ngữ của Việt Nam) nhưng theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ khi được chép xuống thành văn tự, thì không giống nhau và như vậy, sẽ khác nhau về ý nghĩa của gốc và ngọn của chữ đó.

Tại đây chúng ta cũng phải nhớ rằng, Lời của Đức Chúa Trời được ví là **cây sự sống** (Châm ngôn 3:18) và nếu là cây thì phải có gốc và có ngọn. Ngọn của cây là phần người ta nhìn thấy bằng mắt thường, nghĩa là văn tự. Còn gốc của cây người thì ta không nhìn thấy, bởi vì bị chôn dưới đất và người ta chỉ có thể thấy được bộ gốc, rễ của cây đó, khi người ta chịu bỏ công sức và cái giá phải trả cho việc được quyền đào bới gốc đó lên.

Dân Y-sơ-ra-ên là tuyển dân của Đức Chúa Trời, mà linh hồn chúng ta được gọi là dân Y-sơ-ra-ên tương lai đối với dân Y-sơ-ra-ên (vào thời điểm họ nhận được Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va nơi đồng vắng Si-nai), và chúng ta biết rằng thịt chiên con không tỳ vết đó là bóng về Luật pháp văn tự được chép trọn vẹn trong Kinh-Thánh, còn huyết của chiên con đực đó là bóng về Lễ thật, là phần chúng ta sẽ học phần tiếp theo đây. Chúng ta biết rằng, mỗi loại thực phẩm như rau, củ, quả, thịt, cá, trứng... đều chứa trong mình các loại dinh dưỡng có ích cho sự sống của thân thể loài người thể nào, thì trong Lời Đức Chúa Trời luôn có sức mạnh để phục hồi hoặc để duy trì sự sống cho linh hồn của người nào ăn nuốt Lời của Đức Chúa Trời thể ấy.

Chữ **đực** - male^{H2145} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 5 trên, đó là chữ **זָכָר** - zakar, số 2145 ra từ chữ **זָכַר** - zakar, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đực, giống đực, làm cho nhớ lại, làm cho được ghi nhớ, khiến cho chú ý tới, khiến cho lưu tâm tới, để tưởng nhớ đến; con người, người nam;**

Dân Y-sơ-ra-ên phải bắt (tiếp nhận, vâng giữ...) cho mỗi nhà mình **một con chiên con giống đực một tuổi** (theo nguyên văn) - ⁵Your lamb^{H7716} shall be without^{H8549} blemish^{H8549}, a male^{H2145} of the first^{H1121} year^{H8141}.

Hiểu đúng nghĩa cách đầy đủ theo Lễ thật của con chiên đực này, đó là dân Y-sơ-ra-ên phải bắt **một con trong bầy hoặc chiên đực hoặc dê đực của mình (mà tác dụng của nó là làm cho người nào ăn thịt chiên này sẽ bị thế gian ruồng bỏ, bị thế gian bỏ rơi, bị trở nên cô độc, bị người ta đuổi đi, coi như bị quăng vào nơi đổ nát, bị thế gian tìm cách loại bỏ) tức là con đực (vì tác dụng của loại thịt chiên đực này khiến cho người ta cho nhớ lại, khiến cho người ta ghi nhớ, khiến cho người ta chú ý tới, khiến cho người ta lưu tâm tới, khiến người ta tưởng nhớ đến Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va);**

Trong mạng lệnh được chép đây, Đức Giê-Hô-Va đã phán rõ là: **Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tỳ vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối.**

Bản Kinh James version chép: ⁵Your lamb^{H7716} shall be without^{H8549} blemish^{H8549}, a male^{H2145} of the first^{H1121} year^{H8141}: ye shall take^{H3947} it out from the sheep^{H3532}, or from the goats^{H5795}: ⁶And ye shall keep^{H4931} it up until^{H5704} the fourteenth^{H702-H6240} day^{H3117} of the same^{H2088} month^{H2320}: and the whole^{H3605} assembly^{H6951} of the congregation^{H5712} of Israel^{H3478} shall kill^{H7819} it in the evening^{H6153}.

Theo ý nghĩa văn tự sát với ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, câu 5 trên đó là: **Con chiên con của các người sẽ không có tỳ vết chi, một con chiên con đực được một tuổi: các người sẽ bắt nó khỏi bầy chiên, hoặc bầy dê: các người sẽ giữ nó cho đến ngày mười bốn của tháng này: cả hội chúng của Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó vào buổi chiều tối.**

Lời Chúa chép rõ là **các con chiên con của các người**, nghĩa là mỗi người tin Chúa phải có Lời của Đức Chúa Trời cho chính mình, tức là những Lời mà người tin Chúa phải sở hữu cho mình, tức là được giữ ở trong lòng, trong trí mình, chứ không phải là lấy Kinh-Thánh ra và đọc.

Theo Lễ thật thì Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va là trải suốt cuộc đời của mọi người tin Chúa và mỗi người tin Chúa đều phải ở trong Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va kể từ khi người ta được sanh trên đất này, và Lời của Đức Chúa Trời được phán ra đó là: **Thần của Đức Giê-hô-va sẽ đoán xét các thần của xứ Ê-díp-tô** cả thuộc thể và thuộc linh. Nghĩa là các thần, kể cả linh hồn loài người, sống trên đất này đều chịu sự đoán xét của Đức Giê-hô-va tùy theo Lời của Đức Chúa Trời đã được công bố cho dân Y-sơ-ra-ên, cũng như sự đến của Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này, dù người ta tin hay không tin, biết hay không biết có Đức Chúa Trời, thì mọi hành động, mọi lời mà người ta nói ra, sẽ được Đức Giê-hô-va đoán xét theo sự công bình của Luật pháp, cũng như người ta dù có thích không thích mặt trời, hay là thích hay không thích mưa, bão, thì công việc của Đức Giê-hô-va đã định cho các vật do Ngài tạo nên, cùng những công việc thuộc về sự cai trị của Ngài đối với muôn vật trên đất này vẫn được thi hành.

Toàn bộ Kinh-Thánh chép Lời của Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Trời được ví là bầy chiên của loài người, để loài người sẽ nhờ sự chăn giữ các chiên đó mà được sự sống cho thân thể xác thịt mình thể nào, thì cũng một lẽ đó, khi người ta canh giữ Lời Đức Chúa Trời, là bầy chiên thuộc linh, tùy theo kết quả của sự canh giữ, chăn giữ mà Lời Đức Chúa Trời sẽ đem lại cho linh hồn người ấy để duy trì sự sống, để phục hồi sự sống cùng phục hồi thân phận thật của linh hồn người ấy. Linh hồn loài người vốn là người Hê-bơ-rơ của Đức Chúa Trời, mà từ lúc ban đầu, người Hê-bơ-rơ vốn làm nghề chăn chiên. Chúng ta sẽ không ngạc nhiên, khi Kinh-Thánh chép chúng ta được gọi là dòng dõi của Áp-ra-ham, mà Áp-ra-ham là người Hê-bơ-rơ. Người Ê-díp-tô có tánh gớm ghiếc và ghê tởm người Hê-bơ-rơ, bởi người Hê-bơ-rơ làm nghề chăn chiên thể nào, thì người thể gian đối với những người tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ cũng thế đó.

Hê-bơ-rơ - Hebrew^{H5680} là chữ עִבְרִי - 'Ibriy, số 5680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **một thứ dân, một thứ ngôn ngữ, một thứ tiếng nói thuộc về một nơi rất xa, cả về không gian và thời gian, vượt xa hơn cả với sức trí tưởng của loài người.**

Đức Giê-hô-va phán với dân Y-sơ-ra-ên và cũng là phán với mọi người tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ rằng, mỗi người tin Chúa phải **bắt - take^{H3947}** trong bầy chiên hoặc bầy dê của mình, tức là hết thấy mọi Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho mình, là các Lời đã chép trong Kinh-Thánh, đó là phải **cầm giữ lấy, nắm giữ lấy, nắm chặt lấy, sở hữu lấy, tiếp nhận lấy, giành lấy cho mình, mang theo mình, cưới lấy cho mình hết thấy mọi Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán dạy và ban cho loài người.**

Vì trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người và sự sáng của Đức Chúa Trời sẽ soi từ trong nơi tối tăm, giúp cho linh hồn của người ta nhận biết con đường mình phải đi, công việc mình phải làm, lời mình phải nói, đang khi linh hồn người ta còn phải sống trong thân thể xác thịt bằng bụi đất, được gọi là nhà tạm này, là một bãi chiến trường mà linh hồn của người ta phải đánh trận với quyền lực của sự tối tăm, là bầy thứ dân lớn và mạnh mà Đức Giê-hô-va đã phán và được chép trong Kinh-Thánh:

Phục truyền luật lệ ký 7:1-15: Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mình sẽ nhận được, đuổi khỏi trước mặt người nhiều dân tộc, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bầy dân tộc lớn và mạnh hơn người, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phó cho các dân ấy cho, và người đánh bại chúng, thì phải diệt hết chúng đi, chớ lập giao ước cùng, và cũng đừng thương xót lấy. Người chớ làm sui gia với chúng, chớ gả con gái mình cho con trai họ, cũng đừng cưới con gái họ cho con trai mình, vì các dân tộc này sẽ dụ con trai người lia bỏ Ta mà phục sự các thần khác, rồi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, diệt người cách vội vàng. Nhưng đối cùng các dân đó, các người phải làm như vậy: phá những bàn thờ, đập bể những pho tượng, đánh hạ các thần A-sê-ra và đốt những hình chạm của chúng nó. Vì người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài đã chọn người trong muôn dân trên mặt đất, đặng

làm một dân thuộc riêng về Ngài. Đức Giê-hô-va yêu mến và chọn lấy các người, chẳng phải vì các người đông hơn mọi dân khác đâu; thật số các người là ít hơn những dân khác. Nhưng ấy vì Đức Giê-hô-va thương yêu các người, và giữ Lời thề mà Ngài đã lập cùng tổ phụ các người, nên Đức Giê-hô-va nhờ tay mạnh rút các người ra, chuộc khỏi nhà nô lệ, và cứu khỏi tay Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. Vậy nên, phải nhận biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, ấy là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời thành tín, giữ sự giao ước và nhân từ đến ngàn đời cho những người yêu mến Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài; và Ngài báo ứng nhân tiền cho những kẻ ghét Ngài, mà hủy diệt chúng nó đi. Ngài không trì hoãn cùng kẻ nào ghét Ngài đâu, sẽ báo ứng nhân tiền cho kẻ đó. Vậy, khá cẩn thận làm theo những điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà ta truyền cho người ngày nay. Nếu người nghe các luật lệ này, và gìn giữ làm theo, thì đối cùng người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ giữ Lời giao ước và sự thương xót mà Ngài đã thề cùng tổ phụ người. Ngài sẽ yêu mến người, ban phước cho người, gia tăng người, ban phước cho con cái người, cho thổ sản người, cho ngũ cốc, rượu, và dầu của người, cho lúa để của bò cái, chiên cái người sai đông trên đất mà Ngài đã thề cùng tổ phụ người, để ban cho người. Người sẽ được phước hơn mọi dân: nơi người sẽ chẳng có ai son sẻ, hoặc nam hay nữ, hoặc con đực hay con cái trong bầu súc vật của người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến các tật bệnh lìa xa người; và những bệnh lây của xứ Ê-díp-tô kia, mà người đã biết, thì Ngài sẽ chẳng giáng cho người đâu, nhưng giáng cho những kẻ nào ghét người.

Tay mạnh - mighty hand của Đức Giê-hô-va đó là Lời của Đức Chúa Trời, là Giao-ước mà Đức Giê-hô-va đã lập với tuyển dân của Ngài, sẽ huỷ phá bất kỳ thế lực nào dấy lên ngăn trở công việc của Đức Giê-hô-va, mà linh hồn loài người chúng ta là công việc bởi **tay mạnh - mighty hand** của Đức Giê-hô-va làm ra.

Việc dân Y-sơ-ra-ên ăn thịt chiên con để có sức lực để mà ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, trong đêm của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va đó mà Lễ vượt qua này sẽ trải các đời cho tới khi tận thế, vì chính Đức Giê-hô-va dùng tay mạnh của Ngài để giải cứu dân Ngài, nên Lễ Vượt Qua này được gọi là Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va. Trong Lễ Vượt Qua này, Đức Giê-hô-va sẽ đoán xét các thần của xứ Ê-díp-tô, mà ý nghĩa của các thần đó là nói về thần linh, là linh hồn, được tạo nên bằng hơi thở của Đức Giê-hô-va, trong số các thần đó, có loài người, được gọi là các thần, là con trai của Đấng Chí cao. Như vậy, bất cứ một thần nào, hoặc thiên sứ nào, hoặc người nào, hoặc ma quỷ mà không tuân theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, thì thần đó sẽ bị đoán xét, như Đức Giê-hô-va đã phán.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:12: Đêm đó Ta sẽ đi qua xứ Ê-díp-tô, hành hại mọi con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, từ người Ta cho đến súc vật; Ta sẽ xét đoán các thần của xứ Ê-díp-tô; Ta là Đức Giê-hô-va.

Chữ **xét đoán** chép trong câu 12 trên, bao gồm hai chữ, đó là chữ **execute**^{H6213} là *sự thi hành, thực hành sự phán xét* và chữ **judgment**^{H8201} là *phán xét*.

Chữ **xét (xét xử) - execute**^{H6213} chép trong câu 12 trên, đó là chữ **אָשַׁף** - 'asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hành động một cách rõ ràng và rộng khắp, chịu trách nhiệm, tuân theo mạng lệnh, duy trì, rập theo khuôn mẫu đã định, sửa soạn, sắm sửa, thi hành, thực hiện cách siêng năng, bỏ tù, tống giam, bắt giữ;*

Chữ **đoán (xử đoán) - judgment**^{H8201} chép trong câu 12 trên, đó là chữ **שֹׁפֵט** - shephet, số 8201 ra từ chữ **שָׁפַט** - shaphat, số 8199 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự trừng phạt, sự trừng trị theo quyết định của toà án; sự xét đoán, sự phân xử, sự chứng minh, sự biện hộ, sự cai trị, sự tranh luận trong sự luận tội, sự thực hiện phán quyết theo luật pháp;*

Sự xét đoán này đã được chép trong Thi-Thiên 7:8-16: Đức Giê-hô-va đoán xét các dân. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy đoán xét tôi theo sự công bình tôi, và theo sự thanh liêm ở nơi lòng tôi. Ô, Đức Chúa Trời công bình! là Đấng dò xét lòng dạ loài người, xin hãy khiến cùng tận sự gian ác kẻ dữ, song hãy làm cho vững vàng người công bình. Đức Chúa Trời là cái khiến tôi, Ngài là Đấng giải cứu những kẻ có lòng ngay thẳng. Đức Chúa Trời là quan án công bình, thật là Đức Chúa Trời hằng ngày nổi giận cùng kẻ ác. Nếu kẻ ác không hối cải, thì Đức Chúa Trời sẽ mài gươm: Ngài đã giương cung mà chực cho sẵn, cũng đã vì nó sắm sửa khí giới làm chết, và làm những tên Ngài phùng lửa. Kia, kẻ dữ đang để gian ác; Thật nó đã hoại thai sự khuấy khỏa, và sanh điều đối trá. Nó đào một hố sâu, nhưng lại té vào hố nó đã đào. Sự khuấy khỏa nó đã làm sẽ đổ lại trên đầu nó. Và sự hung hăng nó giáng trên trán nó.

Hết thấy mọi người tin Chúa phải có sự hiểu biết đầy đủ và đúng về sự công bình của Giê-hô-va Đức

Chúa Trời, đó là ở trước mặt Đức Chúa Trời chẳng có sự tây vị ai hết, vì muôn vật đều hầu việc Chúa. Hết thấy các vua, các bậc cầm quyền cai trị hoặc trong không trung, hoặc trên đất, trong các nước trên đất đều thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Ngài đã tạo nên mọi sự đó để phụng sự Ngài trong việc tìm kiếm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài. Vậy nên người tin Chúa phải hiểu biết sự cai trị công bình của Đức Chúa Trời, mà tự mỗi người phải vâng phục mọi quyền cai trị mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập trên đất này cũng như trong khoảng không trên trời, vì chính sự hiểu biết đúng và đầy đủ đó sẽ giúp cho người tin Chúa biết trách nhiệm của linh hồn mình phải làm ở trước mặt Đức Chúa Trời, đó là sự tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo hết thấy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, mà *bầy chiên hoặc bầy dê của mình* được chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12:5 đó là bóng (theo nguyên văn chép là: ^{H7716} **Your lamb shall be without** ^{H8549} **blemish** ^{H8549}, **a male** ^{H2145} **of the first** ^{H1121} **year** ^{H8141}: **ye shall take** ^{H3947} **it out from the sheep** ^{H3532}, **or from the goats** ^{H5795} - Nghĩa là: *Con chiên con của các người sẽ không có tỳ vết chi, một con chiên con được được một tuổi: các người sẽ bắt nó khỏi bầy chiên, hoặc bầy dê;*

Chữ *bầy chiên* - **the sheep** ^{H3532} chép trong câu 5 trên, đó là chữ שֶׁבֶט - **kebes**, số 3532 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *những con chiên, những con chiên chưa hiến; để cai trị, để thống trị,*

Chữ *bầy dê* - **the goats** ^{H5765} chép trong câu 5 trên, đó là chữ עִז - **'ez**, số 5795 ra từ chữ אֶזָּז - **'azaz**, số 5810 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *những con dê, để trở nên mạnh, thắng thế, chiếm ưu thế, làm cho vững vàng, làm cho bền chắc, làm cho bền vững, không thay đổi;*

Chữ *không tỳ vết* - **without** ^{H8549} **blemish** ^{H8549} chép trong câu 5 trên, đó là chữ תָּמִים - **tamiym**, số 8549 ra từ chữ תָּמִם - **tamam**, số 8552 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trọn vẹn, hoàn toàn, đầy đủ, hoàn thành, toàn bộ, chính trực, khoẻ mạnh, không bị thiết sót, không bị khiếm khuyết, không bị hư hỏng, không bị ô-ước;*

Không tỳ vết có nghĩa là không được làm cho sai lệch, không được thiếu, không được thiếu hụt, không được thay đổi ý nghĩa của Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh, vì toàn bộ Kinh-Thánh được ví là bầy chiên của loài người, vì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, được gọi *Luật pháp của loài người*.

Vì sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đó chính là sự tiếp nhận sự sáng thật của Đức Chúa Trời vào trong lòng mình, mà sự ăn thịt chiên con được đó là bóng về sự linh hồn loài người sẽ nhận được sức lực từ nơi Lời của Đức Chúa Trời. Bấy giờ Thần của Đức Giê-Hô-Va - là Đức Thánh-Linh, sẽ thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn người nào ăn thịt chiên con đó. Khi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người ấy được thấp sáng, thì hết thấy các đồn lũy của ma quỷ đã đặt vào trong lòng, tức là nơi tâm trí của người ấy sẽ bị bộc lộ ra và chính linh hồn của người ấy sẽ nhờ sự sáng thật của Đức Chúa Trời mà nhận biết điều mình phải làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời và Đức Giê-Hô-Va sẽ thi hành sự xét đoán căn cứ vào hành động của linh hồn người đó trước sự công bình của Luật pháp Ngài. Linh hồn người đó sẽ được giải cứu khỏi quyền lực của tội lỗi, nếu linh hồn đó trỗi dậy lột bỏ tội lỗi mình qua việc người ấy ăn năn xưng ra các tội lỗi mình. Hoặc linh hồn người ấy sẽ bị xét đoán, nếu người ấy không ăn năn và không xưng ra các tội lỗi mình ở trước mặt Đức Chúa Trời. Xứ Ê-díp-tô thuộc linh không phải là ở Ai-cập, cũng không phải là xứ Ê-díp-tô trên trái đất này, mà chính là thân thể xác thịt của người ta, mà Pha-ra-ôn cùng đạo binh của Pha-ra-ôn đó là bóng về quyền lực của ma quỷ ẩn náu trong thân thể xác thịt hay chết của những người phạm tội.

Thi-Thiên 18:1-50: Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là năng lực tôi, tôi yêu mến Ngài. Đức Giê-hô-va là hòn đá tôi, đồn lũy tôi, Đấng giải cứu tôi; Đức Chúa Trời là hòn đá tôi, nơi Ngài tôi sẽ nương náu mình; Ngài cũng là cái khiên tôi, sừng cứu chuộc tôi, và là nơi náu ẩn cao của tôi. Đức Giê-hô-va đáng được ngợi khen; tôi sẽ kêu cầu Ngài, ắt sẽ được giải cứu khỏi các kẻ thù nghịch tôi. Các dây sự chết đã vương vấn tôi, lạt gian ác chảy cuộn làm cho tôi sợ hãi. Những dây Âm phủ đã vấn lấy tôi, lưới sự chết hãm bắt tôi. Trong cơn gian truân tôi cầu khẩn Đức Giê-hô-va, Tôi kêu cầu Đức Chúa Trời tôi: Tại đền Ngài, Ngài nghe tiếng tôi, và tiếng kêu cầu của tôi thấu đến tai Ngài. Bấy giờ đất động và rung, nền các núi cũng lay chuyển và rúng động, vì Ngài nổi giận. Khói bay ra từ lỗ mũi Ngài, ngọn lửa hực phát ra từ miệng Ngài, làm cho than cháy đỏ. Ngài làm nghiêng lệch các tầng trời, và ngự xuống; Dưới chân Ngài có vùng đen kịt. Ngài cưỡi chê-ru-bin và bay, Ngài liệng trên cánh của gió. Ngài nhờ sự tối tăm làm nơi ẩn núp mình, dùng các vùng nước tối đen và mây mịt mịt của trời, mà bủa xung quanh mình Ngài dường như một cái trại. Từ sự rục rở ở trước mặt Ngài, ngang qua các mây mịt mịt của Ngài, có phát ra mưa đá

và than hực lửa. Đức Giê-hô-va sấm sét trên các tầng trời, Đấng Chí cao làm cho vang rền tiếng của Ngài, có mưa đá và than hực lửa. Ngài bắn tên, làm cho tản lạc quân thù nghịch tôi, phát chớp nhoáng nhiều, khiến chúng nó lạc đường. Hỡi Đức Giê-hô-va, bởi Lời hăm he của Ngài, bởi gió xẹt ra khỏi lỗ mũi Ngài, đáy biển bèn lộ ra, và các nền thế gian bị bày tỏ. Từ trên cao Ngài giơ tay ra nắm tôi, rút tôi ra khỏi nước sâu. Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch có sức lực, khỏi kẻ ghét tôi, vì chúng nó mạnh hơn tôi. Trong ngày gian truân chúng nó xông vào tôi; Nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ tôi. Ngài đem tôi ra nơi rộng rãi, giải cứu tôi, vì Ngài ưa thích tôi. Đức Giê-hô-va đã thưởng tôi tùy sự công bình tôi, báo tôi theo sự thanh sạch của tay tôi. Vì tôi đã giữ theo các đường lối của Đức Giê-hô-va, chẳng có làm ác xây bỏ Đức Chúa Trời tôi. Vì các mạng lệnh Ngài đều ở trước mặt tôi, còn luật lệ Ngài, tôi nào bỏ đâu. Tôi cũng ở trọn vẹn với Ngài, giữ lấy mình khỏi ác. Vì vậy, Đức Giê-hô-va đã báo tôi tùy sự công bình tôi, thưởng tôi theo sự thanh sạch của tay tôi trước mặt Ngài. Kẻ hay thương xót, Chúa sẽ thương xót lại; Đối cùng kẻ trọn vẹn, Chúa sẽ tỏ mình trọn vẹn lại; Đối cùng kẻ thanh sạch, Chúa sẽ tỏ mình thanh sạch lại; Còn đối cùng kẻ trái nghịch, Chúa sẽ tỏ mình nghịch lại. Vì Chúa cứu dân bị khốn khổ; Nhưng sụp mắt kẻ tự cao xuống. Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiến cho những kẻ nào nường nấu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lũng tôi bằng năng lực, và ban bằng đường lối tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi bẻ gãy cung đồng. Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu chuộc làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự hiền từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng. Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, chân tôi không xiêu tó. Tôi rượt đuổi kẻ thù nghịch tôi, và theo kịp; Chỉ trở về sau khi đã tận diệt chúng nó. Tôi đâm lũng chúng nó, đến nỗi chúng nó không thể dậy lại được; Chúng nó sa ngã dưới chân tôi. Vì Chúa đã thất lũng tôi bằng sức lực để chiến, khiến kẻ dấy nghịch cùng tôi xếp rệp dưới tôi. Chúa cũng khiến kẻ thù nghịch xây lũng cùng tôi; Còn những kẻ ghét tôi, tôi đã diệt chúng nó rồi. Chúng nó kêu, nhưng chẳng có ai cứu cho; Chúng nó kêu cầu Đức Giê-hô-va, song Ngài không đáp lại. Bấy giờ tôi đánh nát chúng nó ra nhỏ như bụi bị gió thổi đi; Tôi ném chúng nó ra như bùn ngoài đường. Chúa đã cứu tôi khỏi sự tranh giành của dân sự; Lập tôi làm đầu các nước; Một dân tộc tôi không quen biết sẽ hầu việc tôi. Vừa khi nghe nói về tôi; chúng nó sẽ phục tôi; Các người ngoại bang sẽ giả bộ vâng theo tôi. Các người ngoại bang sẽ tàn mạt đi ra khỏi chỗ ẩn mình cách run sợ. Đức Giê-hô-va hằng sống; đáng ngợi khen hòn đá tôi! Nguyện Đức Chúa Trời về sự cứu chuộc tôi được tôn cao! Tức là Đức Chúa Trời báo oán cho tôi, khiến các dân suy phục tôi. Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch tôi; Thật Chúa nâng tôi lên cao hơn kẻ dấy nghịch cùng tôi. Và cứu tôi khỏi người hung bạo. Vì vậy, hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ ngợi khen Ngài giữa các dân, và ca tụng Danh của Ngài. Đức Giê-hô-va ban cho vua Ngài sự giải cứu lớn lao, và làm ơn cho đáng chịu xúc dầu của Ngài, tức là cho Đa-vít, và cho dòng dõi người, đến đời đời.

Trở lại với thời gian của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va, đó là *dân Y-sơ-ra-ên phải giết chiên con đực của mình vào lối chiều tối*, chứ không phải là bất kỳ giờ nào trong ngày mười bốn của tháng Giêng đó.

Như chúng ta đã biết, Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, mà hết thảy mọi sự đã xảy ra và sẽ xảy ra trên đất này cho tới khi tận thế, đều là bóng về kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, giống như chuỗi hoạt động của tất cả các loại máy móc của một nhà máy, tùy theo sự bố trí của chủ nhà máy đó để sản xuất ra một loại sản phẩm đã định của mình vậy. Các cỗ máy đó sẽ hoạt động cho đến khi kế hoạch sản xuất đã đạt đủ số lượng sản phẩm theo yêu cầu vậy.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về sự sáng cần phải có đối với sự sống của linh hồn loài người.

Lê-vi ký 24:1-4: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên đem dầu ô-li-ve ép, trong sạch, đặt thấp đèn, để giữ cho đèn cháy luôn luôn. A-rôn sẽ làm đèn đó trong hội mạc, ngoài bức màn che hòm báng chứng, hầu cho đèn cháy luôn luôn, từ chiều tối đến sáng mai, trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là một lệ định đời đời cho dòng dõi các người. A-rôn sẽ để các đèn trên chân đèn**

bằng vàng, cho đèn cháy luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va.

Giăng 8:12: Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Giăng 9:1-7: Đức Chúa Jêsus vừa đi qua, thấy một người mù từ thuở sanh ra. Môn đồ hỏi Ngài rằng: Thưa thầy ai đã phạm tội, người hay là cha mẹ người, mà người sanh ra thì mù như vậy? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Đó chẳng phải tại người hay tại cha mẹ đã phạm tội; nhưng ấy để cho những việc Đức Chúa Trời được tỏ ra trong người. Trong khi còn ban ngày, Ta phải làm trọn những việc của Đấng đã sai Ta đến; tối lại, thì không ai làm việc được. Đang khi Ta còn ở thế gian, Ta là sự sáng của thế gian. Nói xong, Ngài nhổ xuống đất, lấy nước miếng trộn thành bùn, và đem xúc trên mắt người mù. Đoạn, Ngài phán cùng người rằng: Hãy đi, rửa nơi ao Si-lô-ê (nghĩa là chịu sai đi). Vậy, người đi đến ao đó, rửa, và trở lại, thì được thấy rõ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:5: Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối.

Chữ giữ - keep^{H4931} chép trong câu 6 trên, đó là chữ מִשְׁמֶרֶת - mishmereth, số 4931 ra từ chữ מִשְׁמֶר - mishmar, số 4929 và chữ שָׁמַר - shamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự canh gác, sự canh giữ, sự thực hành chức năng, sự thực hành trách nhiệm, sự thực hành bổn phận, sự gìn giữ, sự canh chừng không để cho hao hụt hay thiếu mất, sự quan sát, sự tuân theo, sự chú ý giữ, sự tôn trọng, sự làm theo, sự chịu trách nhiệm về các điều ấy, sự bảo hộ, sự che chở, sự duy trì, sự vận dụng, sự tích lũy, sự lưu trữ, sự bảo quản, sự tán dương, sự ca tụng, sự giữ lại cho chính mình, sự yêu mến, sự quan tâm đến;*

Chữ cho đến - until^{H5704} chép trong câu 6 trên, đó là chữ עַד - 'ad, số 5704 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cho đến khi, trong suốt thời gian.... cho đến khi...*

Chữ cả hội chúng của Y-sơ-ra-ên - the whole^{H3605} assembly^{H6951} of the congregation^{H5712} of Israel^{H3478} chép trong câu 6 trên, đó là các chữ כֹּל - kol, số 3605 và chữ קָהָל - qahal, số 6951 và chữ עֵדָה - 'edah, số 5712 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bất luận người nào hoặc trẻ hoặc già cả của dân Y-sơ-ra-ên nhóm lại cùng nhau cùng đức tin, cùng niềm tin, cùng tín ngưỡng, cùng mục đích hiệp lại thành một đoàn đông để làm chứng, để chứng kiến, để chứng nhận sự kiện;*

Chữ giết - kill^{H7849} chép trong câu 6 trên, đó là chữ שָׁחַת - shachat, số 7819 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giết thịt, sự giết chết, làm cho chết súc vật hoặc con người;*

Chữ chiều tối - the evening^{H6153} chép trong câu 6 trên, đó là chữ עֶרֶב - 'ereb, số 6153 ra từ chữ עָרַב - 'arab, số 6150 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lúc chiều tối, lúc xế chiều, khi mặt trời lặn, trở nên tối tăm,*

Trong đêm của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va tại xứ Ê-díp-tô, đó là vào lúc sáu giờ chiều tối của ngày mười bốn tháng Giêng năm 1446 B.C., là lúc mặt trăng đã tỏ sức mạnh cực đại của nó để cho loài người biết đêm đã tới và chính khi ánh sáng của mặt trăng được tỏ cực đại đó, là bóng về quyền lực của tối tăm bắt đầu tỏ sức mạnh của nó, thì việc mà tuyển dân của Đức Chúa Trời phải làm, đó là người ta phải nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn mình, mà sự dân Y-sơ-ra-ên phải giết chiên con đực của mình vào lúc chiều tối của ngày mười bốn tháng Giêng đó là bóng.

Theo ý nghĩa mẫu nhiệm được giấu trong gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì dân Y-sơ-ra-ên đã được Môi-se và A-rôn thông báo về việc mỗi nhà trong dân Y-sơ-ra-ên phải chuẩn bị sấm sửa cho mình lương thực, cùng chuẩn bị hành trang, để đến chiều tối của ngày mười bốn tháng Giêng đó, họ sẽ phải rút khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, nghĩa là bắt đầu từ ngày mùng mười của tháng Giêng đó, họ phải bắt cho nhà mình một con chiên con chẳng tì vết chi và họ phải giữ con chiên đực đó cho tới ngày mười bốn của tháng Giêng, bấy giờ cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó vào lúc chiều tối.

Môi-se là bóng về Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, còn A-rôn là bóng về chức vụ thầy tế lễ được Đức Giê-hô-va Đức Chúa Trời chỉ định, cũng là bóng về những người giữ chức vụ chăn bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, phải giảng dạy cho dân sự của Đức Chúa Trời biết trách nhiệm của mỗi người là phải trở dậy quản trị thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì hết thảy loài người sống trên đất này đều đang ở trong đêm của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va.

Rô-ma 13:1-14: Mọi người phải vâng phục các đấng cầm quyền trên mình; vì chẳng có quyền nào mà

không đến bởi Đức Chúa Trời, các quyền đều bởi Đức Chúa Trời chỉ định. Cho nên ai chống cự quyền phép, tức là đối địch với mạng lệnh Đức Chúa Trời đã lập; và những kẻ đối địch thì chuốc lấy sự phán xét vào mình. Vả, các quan quyền không phải để cho người làm lành sợ, mà để cho người làm dữ sợ. Người muốn không sợ quyền phép chẳng? Hãy làm điều lành, sẽ được khen thưởng; vì quan quyền là chức việc của Đức Chúa Trời để làm ích cho người. Song nếu người làm ác, thì hãy sợ, vì người cầm gươm chẳng phải là vô cơ; người là chức việc của Đức Chúa Trời để làm ra sự công bình và phạt kẻ làm dữ. Vậy nên cần phải vâng phục, chẳng những vì sợ hình phạt thôi, nhưng cũng vì cố lương tâm. Ấy cũng bởi lẽ đó mà anh em nộp thuế, vì các quan quyền là đầy tớ của Đức Chúa Trời, hằng giữ việc ấy. Phải trả cho mọi người điều mình đã mắc: nộp thuế cho kẻ mình phải nộp thuế; đóng góp cho kẻ mình phải đóng góp; sợ kẻ mình đáng sợ; kính kẻ mình đáng kính. Đừng mắc nợ ai chi hết, chỉ mắc nợ về sự yêu thương nhau mà thôi, vì ai yêu kẻ lân cận mình ấy là đã làm trọn luật pháp. Vả, những điều răn này: Người chớ phạm tội tà dâm, chớ giết người, chớ trộm cướp, chớ tham lam, và mọi điều răn khác nữa, bất luận điều nào, đều tóm lại trong một lời này: Người phải yêu kẻ lân cận mình như mình. Sự yêu thương chẳng hề làm hại kẻ lân cận; vậy yêu thương là sự làm trọn luật pháp. Hãy ăn ở như vậy, vì biết thời kỳ đang lúc chúng ta đây: giờ anh em từ ngủ thức dậy đã đến, bởi sự cứu chuộc của chúng ta hiện nay đã gần hơn lúc chúng ta mới tin. Đêm đã khuya, ngày gần đến; vậy chúng ta hãy lột bỏ những việc tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng. Hãy bước đi cách hảnh hoi như giữa ban ngày. Chớ nộp mình vào sự quá độ và say sưa, buồn tuông và bậy bạ, rầy rà và ghen ghét; nhưng hãy mặc lấy Đức Chúa Jêsus Christ, chớ chăm nom về xác thịt mà làm cho phỉ lòng dục nó.

Chúng ta tiếp tục suy gẫm ý nghĩa của Lời Chúa chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 7:

Xuất Ê-díp-tô Ký 12:5-7: Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tì vết chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mà y cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó.

Chữ lấy - take^{H3947} chép trong câu 7 trên, đó là chữ לָקַח - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cầm lấy, sự nắm giữ lấy, sự nắm chặt lấy, sự chiếm hữu lấy, sự tiếp nhận lấy, sự giành lấy cho mình, sự mang theo mình, sự cưới lấy cho mình;*

Chữ huyết - the blood^{H1818} chép trong câu 7 trên, đó là chữ דָּמָה - dam, số 1818 ra từ chữ דָּמָה - damam, số 1826 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *huyết (máu), khiến cho im lặng, khiến cho câm không nói, làm thinh, khiến cho bị chặt bỏ, khiến cho bị đốn hạ, khiến cho chết, khiến cho được yên nghỉ;*

Chữ bôi - strike^{H5414} chép trong câu 7 trên, đó là chữ נָתַח - nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cho, ban cho, tặng cho, sự đặt, sự để, sự công nhận, việc làm, hiến dâng lên, khai mạc, sự trao đổi qua lời nói, sự thanh toán bằng lời nói, sự giao phó được thể hiện bằng lời nói, sự công bố, sự giải bày, sự bày tỏ, sự chuyển tới bằng lời nói, sự nói đến, sự kể ra, sự cung cấp thông tin, sự giảng giải ra, sự ban bố sắc lệnh;*

Chữ trên - on^{H5921} chép trong câu 7 trên, đó là chữ עַל - 'al, số 5921 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trên, bên trên, ở trên, tỳ vào, áp vào vật gì hay là nơi nào;*

Chữ cây cột - posts^{H4201} chép trong câu 7 trên, đó là chữ מְזוּזָה - mezuwzah, số 4201 ra từ chữ זָיַץ - ziyz, số 2123 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cột trụ cửa, gióng cửa, khung cửa; sự chuyển động của sinh vật, sự chuyển động dễ thấy ở ngay trước mắt, sự đầy đủ, sự giàu có, sự thừa thãi dư dật, sự dạt dào tình cảm;*

Chữ mà y cửa - the upper^{H4947} door^{H4947} chép trong câu 7 trên, đó là chữ מַשְׁקוֹפֵה - mashqowph, số 4947 ra từ chữ שָׁקַף - shaqaph, số 8259 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *râm đờ của cửa ra vào của ngôi nhà; sự trông nom, sự nhìn kỹ lưỡng, sự giám sát, sự xem xét kỹ, sự quan sát từ trên cao, phần nhô ra từ ngôi nhà được treo lủng chùng, sự nhìn xuống;*

Chữ nhà - the house^{H1004} chép trong câu 7 trên, đó là chữ בַּיִת - bayith, số 1004, ra từ chữ בָּנָה - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhà, ngôi nhà, đền thờ, nơi cư ngụ, nơi ẩn náu, nơi trú ẩn, thân thể xác thịt của loài người; để xây dựng lại, để sửa chữa lại, để làm cho bền vững, khiến cho được duy trì;*

Như chúng ta đã biết Lời Chúa mang ý nghĩa thần linh và sự sống và chúng ta cũng biết ý nghĩa mâu nhiệm của thịt chiên con đực đó là bóng về Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự, thì chúng ta cũng biết cả Kinh-Thánh chép về chúng ta, nghĩa là chép về loài người, cả thân thể xác thịt và linh hồn. Thân thể xác thịt của chúng ta được ví là nhà tạm của linh hồn mình và như vậy, môi miệng của chúng ta được ví là cái cửa, mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán Ngài là **cái cửa của chiên** và Lời được phán ra khỏi môi miệng Ngài cũng là chiên của Ngài, sẽ ban sự sống lại và sự sống đời đời cho những người nào yêu mến và ăn thịt của Ngài vậy.

Giăng 10:7-15: Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, Ta là cửa của chiên. Hết thảy những kẻ đã đến trước Ta đều là quân trộm cướp; nhưng chiên không nghe chúng nó. Ta là cái cửa: nếu ai bởi Ta mà vào, thì sẽ được cứu; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn Ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật. Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình phó sự sống mình. Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc. Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên. Ta là người chăn hiền lành, Ta quen chiên Ta, và chiên Ta quen Ta, cũng như Cha biết Ta và Ta biết Cha vậy; Ta vì chiên Ta phó sự sống mình.

Các chữ **chiên - sheep**^{G4263} chép trong các câu trên, đó là chữ **πρόβατον - probaton**, số 4263 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *con chiên, con cừu, loài vật có chân bước tới phía trước;*

Các chữ **chiên** đó nói về **người**, tức là những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, như câu 9 đã chép: **“Ta là cái cửa: nếu ai bởi Ta mà vào, thì sẽ được cứu (saved); họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ.”**

Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán ra được gọi là **chiên của Ngài**, là đồ ăn thuộc linh cho những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, để có sức thi hành Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 21:15-17: Khi ăn rồi, Đức Chúa Jêsus phán cùng Si-môn Phi-e-rô rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, ngươi yêu Ta hơn những kẻ này chẳng? Phi-e-rô thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn những chiên con Ta. Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, ngươi yêu Ta chẳng? Phi-e-rô thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên Ta. Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, ngươi yêu Ta chẳng? Phi-e-rô buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: Ngươi yêu Ta chẳng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên Ta.

Chữ **chiên con - lambs**^{G721} chép trong câu 15 trên, đó là chữ **ἀρνίον - arnion**, số 721 ra từ chữ **ἄρω - airo**, số 142 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *chiên con đực; để nâng cao lên, để nâng đỡ, để chiếm lấy hoặc đem bỏ đi, để cất cao giọng lên, để giữ cho tâm trí biết trông đợi, sức nặng của cái neo tàu, để làm cho sạch tội;*

Chữ **chiên - sheep**^{G4263} chép trong câu 16 và 17 trên, đó là chữ **πρόβατον - probaton**, số 4263 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *con chiên, con cừu, loài vật có chân bước tới phía trước;*

Chúng ta đã biết Lời của Đức Chúa Trời chính là **chiên** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là chữ **שֶׁה - seh**, số 7716 ra từ chữ **שֶׂה - sha'ah**, số 7582 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một con vật trong bầy hoặc chiên đực hoặc dê đực; để bị ruồng bỏ, bị bỏ rơi, bị trở nên cô độc, bị quăng vào nơi đổ nát, bị huỷ hoại,* còn trong ngôn ngữ Hy-lạp (Greek), chép Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, đó là chữ **ἀρνίον - arnion**, số 721 ra từ chữ **ἄρω - airo**, số 142 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *chiên con đực; để nâng cao lên, để nâng đỡ, để chiếm lấy hoặc đem bỏ đi, để cất cao giọng lên, giữ cho tâm trí trông đợi, sức nặng của cái neo tàu, để làm cho sạch tội;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người ăn, nuốt, Lời của Ngài, hoặc trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, hoặc trong ngôn ngữ Hy-lạp được phán ra bởi Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, vì Lời của Đức Chúa Trời sẽ ban sự sống lại và sự sống đời đời cho những linh hồn nào tin mà tiếp nhận lấy và làm theo, như Lời Chúa đã phán: **“Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối các ngươi chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo,**

có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gốc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.” (Ê-sai 55:8-13)

Trở lại với việc dân Y-sơ-ra-ên phải lấy huyết của con chiên mà họ đã ăn đó để bôi lên hai cây cột và mào của nhà mình, vì đó là dấu hiệu chứng minh của nhà nào đã vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va mà ăn thịt chiên con và trong đêm của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va đó, thiên sứ huỷ diệt sẽ trải qua xứ Ê-díp-tô, khi thấy dấu hiệu đó thì bỏ qua, mà không vào trong nhà đó để huỷ diệt con đầu lòng của nhà đó.

Chữ huyết - the blood^{H1818} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 7 trên, đó là chữ דָּם - dam, số 1818 ra từ chữ דָּמָם - damam, số 1826 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *huyết (máu), khiến cho im lặng, khiến cho câm không nói, làm thính, khiến cho bị chặt bỏ, khiến cho bị đốn hạ, khiến cho chết, khiến cho được yên nghỉ;*

Chữ bôi - strike^{H5414} chép trong câu 7 trên, đó là chữ נָתַן - nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cho, ban cho, tặng cho, sự đặt, sự để, sự công nhận, việc làm, hiến dâng lên, khai mạc, sự trao đổi qua lời nói, sự thanh toán bằng lời nói, sự giao phó được thể hiện bằng lời nói, sự công bố, sự giải bày, sự bày tỏ, sự chuyển tới bằng lời nói, sự nói đến, sự kể ra, sự cung cấp thông tin, sự giảng giải ra, sự ban bố sắc lệnh;*

Như chúng ta đã biết, trong huyết có linh hồn sống, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cấm tuyền dân của Ngài không được ăn huyết, nhưng trong mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì người ta phải ăn thịt Ngài và uống huyết Ngài, mà chúng ta được biết rằng, Lời của Đức Chúa Trời được ví là chiên con đực, sẽ cung cấp năng lực để dân sự của Đức Chúa Trời sẽ nhờ sức đó mà được rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô trong đêm của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va. Vậy thì chúng ta phải hiểu ý nghĩa lạ lùng này như thế nào cho đúng.

Giăng 6:53-57: Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy.

Chữ ăn - eat^{G5315} chép trong các câu trên, đó là chữ φάγω - phago, số 5315 ra từ chữ ἔσθιω - esthio, số 2068 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòng chọc như nuốt lấy;*

Chữ uống - drinketh^{G4095} chép trong các câu trên, đó là chữ πίνω - pino, số 4095 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *uống, hít thở vào, hấp thụ vào, tiêm nhiễm vào trong linh hồn làm tươi mới lại sức lực, nuôi dưỡng lại sự sống;*

Đức Chúa Jê-sus đã phán về chính Ngài là gốc nho thật, và những người nào tiếp nhận Ngài và cứ ở trong Lời của Ngài, thì huyết nho, tức là nhựa cây nho, sẽ khiến cho người ấy nhờ sự sống trong huyết nho mà sanh trái cho sự sống lại và sự sống đời đời.

Giăng 15:1-5: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được.

Huyết nho thật là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lễ thật, khiến linh hồn người tin Chúa được nên thánh.

Giăng 17:17: Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lễ thật.

Hê-bơ-rơ 10:28-29: Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô uế, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy

đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao?

Sáng thế ký 49:10-12: Cây phủ việt chẳng hề rời khỏi Giu-đa, Kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, Lừa con mình vào nhánh nho tốt nhất. Người giặt áo xông mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tơ mình. Mắt người đỏ vì cố rượu, răng Người trắng vì cố sữa.

Khải huyền 19:11-16: Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín và Chân Thật; Ngài lấy lẽ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một Danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tơ và trên đùi Ngài, có đề một Danh là Vua của các vua và Chúa của các chúa.

Chúng ta đã biết sự mâu nhiệm của huyết, đó là bóng về Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, cùng nhận biết ý nghĩa của sự uống huyết Chúa Jêsus là sự hấp thụ ý nghĩa của Lễ thật, được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, khiến cho linh hồn chúng ta được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu chúng ta tiếp tục noi theo Đức Thánh-Linh để nhận biết Danh Đức Giê-Hô-Va.

Môi miệng của người tin Chúa được ví là cửa của thân thể xác thịt mình, vì chữ *nhà nào ăn thịt chiên con đó*, là chữ **בַּיִת** - bayith, số 1004, ra từ chữ **בָּנָה** - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhà, ngôi nhà, đền thờ, nơi cư ngụ, nơi ẩn náu, nơi trú ẩn, thân thể xác thịt của loài người; để xây dựng lại, để sửa chữa lại, để làm cho bền vững, khiến cho được duy trì;*

Chúng ta cũng biết ý nghĩa của chữ *bôi - strike*^{H5414} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 7, đó là chữ **נָתַן** - nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cho, sự ban cho, sự tặng cho, sự đặt, sự để, sự công nhận, việc làm, sự hiển dương lên, sự khai mạc, sự trao đổi qua lời nói, sự thanh toán bằng lời nói, sự giao phó được thể hiện bằng lời nói, sự công bố, sự giải bày, sự bày tỏ, sự chuyển tới bằng lời nói, sự nói đến, sự kể ra, sự cung cấp thông tin, sự giảng giải ra, sự ban bố sắc lệnh;*

Động từ *bôi - strike*^{H5414}, nghĩa là môi miệng của người tin Chúa sẽ xưng ra, công bố Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là sự tỏ ra, sự công bố ra Lễ thật (mà huyết của chiên con đực không tỳ vết đó là bóng), nghĩa là sự xưng Danh Đức Chúa Jêsus Christ ra, thì chúng ta sẽ được cứu, như Lời Chúa đã chép.

Hê-bơ-rơ 13:10-15: Chúng ta có một cái bàn thờ, phàm kẻ hầu việc trong đền tạm không có phép lấy gì tại đó mà ăn. Và, huyết của con sinh bị thầy tế lễ thượng phẩm đem vào nơi thánh để làm lễ chuộc tội, còn thân thể nó thì đốt đi bên ngoài trại quân. Ấy vì đó mà chính mình Đức Chúa Jêsus đã chịu khổ tại ngoài cửa thành để lấy huyết mình làm cho dân nên thánh. Vậy nên chúng ta hãy ra ngoài trại quân, đứng đi tới cùng Ngài, đồng chịu điều sỉ nhục. Vì dưới đời này, chúng ta không có thành còn luôn mãi, nhưng chúng ta tìm thành hầu đến. Vậy, hãy cậy Đức Chúa Jêsus mà hằng dâng tế lễ bằng lời ngợi khen cho Đức Chúa Trời, nghĩa là bông trái của môi miếng xưng Danh Ngài ra.

*Khi môi miệng, là cái cửa của nhà tạm của linh hồn người tin Chúa công bố ra, giải bày ra, bày tỏ ra Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là công bố Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là sự mà chính người ấy đã nhận được trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì người ấy sẽ được cứu, vì sự công bố đó là ý nghĩa của chữ *bôi - strike*^{H5414}, đã chép trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 7.*

Rô-ma 10:1-13: Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu. Vì tôi làm chứng cho họ rằng họ có lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời, nhưng lòng sốt sắng đó là không phải theo trí khôn. Bởi họ không nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm cách lập sự công bình riêng của mình, nên không chịu phục sự công bình của Đức Chúa Trời; vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, đặng xưng mọi kẻ tin là công bình. Và, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách này: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên.

Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu chuộc. Và, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu Danh Chúa thì sẽ được cứu.

Bản King James version chép câu 13 trên như sau: ¹³For whosoever^{G3956-G3739-G302} shall call^{G1941} upon the name^{G3686} of the Lord^{G2962} shall be saved^{G4982}.

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **kêu cầu** - call^{G1941} trong câu 13 trên, đó là chữ ἐπικαλέομαι - epikaleomai, số 1941 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *xưng ra cách đầy đủ quyền phép, cùng chức, tước của Danh, sự công bố Danh được đặt lên trên tất cả về thời gian, về nơi chốn, cùng trên tất cả các danh, sự chứng minh mối quan hệ của người công bố các lời đó đối với Danh được xưng ra đó;*

Như vậy, sự xưng Danh Chúa ra được chép trong Rô-ma 10 câu 13 không phải như bản tiếng Việt đã dịch khiến người ta hiểu nhầm rằng, khi người ta cầu nguyện xưng Danh Đức Chúa Jêsus Christ ra, thì người ta được cứu, mà chữ **cứu** đã chép trong câu 13 trên, đó là chữ shall be saved^{G4982}, đó là chữ σωζω - sozo, số 4982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *được giải cứu, được chữa lành, được bảo vệ.*

Chữ **sẽ được cứu** đây chưa phải là được cứu chuộc khỏi sự chết đời đời, cũng như dân Y-sơ-ra-ên trong đêm của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va vậy, họ mới chỉ được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô mà thôi, cho đến khi họ tiếp nhận Luật pháp của Đức Giê-hô-va và làm theo Luật pháp của Ngài, thì bấy giờ linh hồn họ mới thật sự được sống lại và được sống đời đời, tức là được hưởng ý nghĩa trọn vẹn của sự cứu chuộc.

Chúng ta hãy xem với điều kiện nào thì người tin Chúa mới được hưởng **sự cứu chuộc** - Salvation?

Rô-ma 10:9-10: **Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu chuộc.**

Bản King James version chép: ⁹That if^{G1437} thou shalt confess^{G3670} with thy mouth^{G4750} the Lord^{G2962} Jesus^{G2424}, and shalt believe^{G4100} in thine^{G4675} heart^{G2588} that God^{G2316} hath raised^{G1453} him from the dead^{G3498}, thou shalt be saved^{G4982}. ¹⁰For with the heart^{G2588} man believeth^{G4100} unto righteousness^{G1343}; and with the mouth^{G4750} confession^{G3670} is made^{G3670} unto salvation^{G4991}.

Chữ **được cứu** - be saved^{G4982} chép trong câu 9 trên, đó là chữ σωζω - sozo, số 4982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *được giải cứu, được chữa lành, được bảo vệ*, nghĩa là chưa được sự cứu chuộc cho linh hồn mình.

Chữ **được sự cứu chuộc** - made^{G3670} unto salvation^{G4991} bao gồm hai chữ, đó là chữ made^{G3670} là chữ ὁμολογέω - homologeo, số 3670 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *được công nhận theo giao ước, được công bố chứng nhận, được phê chuẩn theo giao ước, được công nhận bởi ấn chứng đã hứa cho;*

Tiếp theo là chữ **salvation**^{G4991}, đó là chữ σωτηρία - soteria, số 4991 ra từ chữ σωτήρ - soter, số 4990 và chữ σωζω - sozo, số 4982 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *được giải cứu, được giải phóng, được giải thoát, được chữa lành, được bảo tồn, được duy trì, được làm cho vững mạnh;*

Dấu hiệu tiên quyết của sự **được ấn chứng bởi Đức Thánh-Linh cho linh hồn được sự cứu chuộc**, đó là:

Ê-phê-sô 1:13: **Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật (Lời của Lễ thật - the word of truth), là Tin Lành về sự cứu chuộc anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa,**

Ephesians 1:13: In whom ye also trusted, after that ye heard the word of truth, the gospel of your salvation: in whom also after that ye believed, ye were sealed with that holy Spirit of promise,

Ê-phê-sô 4:30: **Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc.**

Ephesians 4:30: And grieve not the holy Spirit of God, whereby ye are sealed unto the day of redemption.

Có một Lễ thật mà mọi người tin Chúa cần phải biết về tác dụng, hay có thể nói là quyền năng của huyết, tức là của Lễ thật, sẽ hành động trong lòng, trong trí của người tin Chúa, để giữ vững đức tin và sự trông cậy

của linh hồn người ấy đối với Giao ước của Đức Chúa Trời.

Chữ **huyết - the blood**^{H1818} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12 câu 7 trên, đó là chữ **דָּם - dam**, số 1818 ra từ chữ **דָּמָם - damam**, số 1826 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **huyết (máu), khiến cho im lặng, khiến cho câm không nói, làm thính, khiến cho bị chặt bỏ, khiến cho bị đốn hạ, khiến cho chết, khiến cho được yên nghỉ;**

Dù Lời Chúa không chép người ta phải uống huyết chiên con được trong đêm của Lễ vượt qua của Đức Giê-hô-va, nhưng việc dân Y-sơ-ra-ên phải bôi huyết của chiên con đực mà người nào ăn thịt chiên con đó lên hai cây cột và mào cửa của nhà mình, là bóng về việc người tin Chúa sẽ uống huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ theo Lễ thật, là sự tiếp nhận, là sự hấp thụ Lễ thật qua sự nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, mà Lễ thật (mà huyết của chiên con đực chưa thiến, tức là một tuổi đó là bóng), thì sẽ khiến cho linh hồn người đó tỉnh thức mà nhận biết mọi sự sẽ xảy đến với mình, đều ở trong sự biết trước và trong kế hoạch của Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Chính sự hiểu biết đó sẽ khiến cho linh hồn người đó được bình tịnh, không sợ tai họa nào, vì biết Chúa luôn ở cùng với mình.

Thi-Thiên 37:22-34: Vì người mà Đức Chúa Trời ban phước cho sẽ nhận được đất; Còn kẻ mà Ngài rửa sả sẽ bị diệt đi. Đức Giê-hô-va định liệu các bước của người, và Ngài thích đường lối người: Dầu người té, cũng không nằm sả dài; Vì Đức Giê-hô-va lấy tay Ngài nâng đỡ người. Trước tôi trẻ, rày đã già, nhưng chẳng hề thấy người công bình bị bỏ, hay là dòng dõi người đi ăn mào. Hằng ngày người thương xót, và cho mượn; Dòng dõi người được phước. Hãy tránh điều dữ, và làm điều lành, thì sẽ được ở đời đời. Vì Đức Giê-hô-va chuộc sự công bình, không từ bỏ người thánh của Ngài; họ được Ngài gìn giữ đời đời: Còn dòng dõi kẻ dữ sẽ bị diệt đi. Người công bình sẽ nhận được đất, và ở tại đó đời đời. Miệng người công bình xưng điều khôn ngoan, và lưỡi người nói sự chánh trực. Luật pháp Đức Chúa Trời người ở trong lòng người; Bước người không hề xiêu tó. Kẻ ác rình rập người công bình, và tìm giết người. Đức Giê-hô-va không bỏ người trong tay hắn, cũng chẳng định tội cho người khi người bị đoán xét. Hãy trông đợi Đức Giê-hô-va, và giữ theo đường Ngài, thì Ngài sẽ nâng người khiến để nhận được đất! Khi kẻ ác bị diệt đi, thì người sẽ thấy điều ấy.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã yên lặng khi Ngài bị người ta vu cáo Ngài và tìm thế để giết Ngài, ấy là vì Ngài phó thác mọi sự trong tay Đức Chúa Cha, là Đấng đang ngồi trên ngai để đoán xét muôn vật.

Giăng 8:12-18: Đức Chúa Jê-sus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống. Người Pha-ri-si bèn nói rằng: Thấy tự làm chứng về mình, thì lời chứng thầy không đáng tin. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Dầu Ta tự làm chứng về mình, nhưng Lời chứng Ta là đáng tin, vì Ta biết mình đã từ đâu mà đến và đi đâu; song các người không biết Ta từ đâu mà đến, cũng chẳng hay Ta đi đâu. Các người xét đoán theo xác thịt; Ta thì không xét đoán người nào hết. Nếu Ta xét đoán ai, sự xét đoán của Ta đúng với lẽ thật; vì Ta không ở một mình, nhưng Cha là Đấng đã sai Ta đến vẫn ở cùng Ta. Vả, có chép trong luật pháp của các người rằng lời chứng hai người là đáng tin: Ta tự làm chứng cho Ta, và Cha là Đấng đã sai Ta đến cũng làm chứng cho Ta.

Chính quyền phép của Lễ thật ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ đã khiến Ngài im lặng trước mọi sự cáo buộc. Ngài không hề tự biện hộ cho mình và Ngài cũng không sử dụng quyền làm Con kế tự Đức Chúa Trời để bảo vệ sự sống mình, nhưng Ngài để cho ý của Đức Chúa Cha được nên, như Lời Chúa đã chép về Ngài rằng:

Ê-sai 53:6-8: Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên Người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cäm ở trước mặt kẻ hốt lông, Người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên Người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với Người có ai suy xét rằng Người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt?

Hết Bài 10 - Phần 3 (tiếp theo 1) Còn tiếp.

VĂN CHÂU MINISTRY